

Tuần Giáo, ngày 28 tháng 6 năm 2022.

Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST- HN&GD ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lò Thị N; sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện nay: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.

- Anh Lường Văn Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **20 tháng 6 năm 2022**, người yêu cầu gồm chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q đã thỏa thuận được như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q đăng ký kết hôn với nhau ngày 05/7/2012 tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Như vậy hôn nhân giữa chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của hai vợ chồng hạnh phúc được 03 năm đầu, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai vợ chồng đi làm thuê sống xa nhau, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau, dẫn đến bất đồng về quan điểm sống, tình cảm phai nhạt. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn chị N và anh Q không thể kéo dài cuộc sống chung, nên anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh chị. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống

hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó việc thỏa thuận thuận tình ly hôn của chị N và anh Q là có căn cứ; vì vậy căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của chị N và anh Q.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q có 02 người con chung tên là Lường Ngọc T; sinh ngày 22/12/2011 và cháu Lường Thị Thu H, sinh ngày 10/3/2014. Sau khi ly hôn thỏa thuận giao cháu T và cháu H cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và đủ khả năng lao động. Đề nghị Tòa án công nhận việc giao nuôi con chung. Xét về việc thỏa thuận giao nuôi con của anh Q và chị N là phù hợp với thực tế và điều kiện chăm sóc con chung. Do đó để đảm bảo cho cháu T và cháu H có cuộc sống ổn định, tạo điều kiện con chung phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội nên chấp nhận thỏa thuận về giao nuôi con của chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, xét thấy không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của cháu Tiến và cháu Huyền nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Không có.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm; xét thấy chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q có đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lường Ngọc T, sinh ngày 22/12/2011 và Lường Thị Thu H, sinh ngày 10/3/2014 cho anh Lường Văn Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị N và anh Lường Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lường Văn Q có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị N thực hiện quyền

này.

Chị Lò Thị N và anh Lương Văn Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị N và anh Lương Văn Q được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 28/6/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M, huyện T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga